

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2020**

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.37262808 Fax: 024.37262810
- Email: info@mbcapital.com.vn
- Vốn điều lệ: 323.795.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi ba tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: Không có
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/NQ – ĐHĐCĐ – MBC 02/NQ – ĐHĐCĐ - MBC	21/05/2020	Tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên, Đại Hội Đồng Cổ Đông đã thông qua các vấn đề sau: - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020. - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019. - Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế

			hoạch kinh doanh năm 2020. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. - Thông qua tổng chi phí thù lao thực tế chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS trong năm 2019 và tổng thù lao, ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020. - Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2020, 2021 và 2022 của MB Capital. - Thông qua chủ trương thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty sang địa chỉ trụ sở mới: Tầng 12, Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
01	Nguyễn Thị Ngọc	Chủ tịch	23/11/2015	
02	Phan Phương Anh	Phó Chủ tịch	19/09/2006	
03	Nguyễn Thị Như Trang	Thành viên	23/11/2015	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
------------	---	---	---------------------------------------	--

		<i>meetings attended by Board of Directors</i>		
01	Nguyễn Thị Ngọc	13	100%	
02	Phan Phương Anh	13	100%	
03	Nguyễn Thị Như Trang	13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát đối với Ban điều hành thông qua chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất. Thông qua các nội dung tại các Nghị quyết và những vấn đề phát sinh trong hoạt động Công ty. Một số nội dung chủ yếu như:

- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ quý/ năm và phê duyệt kế hoạch hoạt động quý/ năm tiếp theo.
- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2020; phê duyệt và chỉ đạo thực hiện chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên với tỷ lệ chi trả là 15%.
- Chỉ đạo triển khai các giải pháp nhằm tăng năng lực hoạt động cho Công ty về nhân sự, văn bản, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT, nâng cao năng lực CNTT.
- Phê duyệt một số khoản đầu tư của Công ty theo thẩm quyền; đầu tư sửa chữa trụ sở mới tại 21 Cát Linh.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty; chỉ đạo xây dựng Chiến lược kinh doanh cho Công ty.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành, BKS, có chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời các hoạt động kinh doanh của Công ty

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):*

Không có (HĐQT tham gia vào 100% các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định).

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	17/NQ-MBC-HĐQT	06/02/2020	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019, triển khai kế hoạch hoạt động năm 2020 và quý 1/2020, phê duyệt đề xuất liên quan đến chính sách quản trị rủi ro. - Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chính sách đãi ngộ năm 2020	100%

			- Phê duyệt nội dung dự kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020 - Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 52.1 Điều 52 Điều lệ Công ty quý 4 năm 2019. - Thông qua Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020	
2	33/NQ-MBC-HĐQT	26/03/2020	Phê duyệt mua trái phiếu doanh nghiệp	100%
3	36/NQ-MBC-HĐQT	07/04/2020	Phê duyệt gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư MB chậm nhất vào ngày 30/06/2020 nhằm hạn chế rủi ro lây lan dịch bệnh Covid-19	100%
4	49/NQ-MBC-HĐQT	15/04/2020	Phê duyệt mua thêm chứng chỉ Quỹ đầu tư Japan Asia MB Capital (JAMBF) từ Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)	100%
5	52/NQ-MBC-HĐQT	17/04/2020	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động, quản trị rủi ro quý 1 năm 2020; Kế hoạch hoạt động quý 2/2020 và phê duyệt điều chỉnh kế hoạch kinh doanh - Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 52.1 Điều 52 Điều lệ Công ty quý 1 năm 2020	100%
6	81/NQ-MBC-HĐQT	29/05/2020	Phê duyệt việc cử ông Phan Phương Anh tham gia HĐQT YTC nhằm hỗ trợ cho công tác quản lý đầu tư Danh mục ủy thác của Khách hàng	100%
7	86/TB-MBCapital	24/06/2020	Phê duyệt kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019 cho các Cổ đông căn cứ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 21/05/2020	100%
8	99/NQ-MBC-HĐQT	13/07/2020	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2020. - Phê duyệt phê duyệt ban hành Chính sách quản trị tài chính, Quy chế tài chính, Quy chế lương, Chính sách tuân thủ và Bộ chỉ tiêu tuân thủ. - Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 52.1 Điều 52 Điều lệ Công ty quý 2 năm 2020.	100%
9	119/NQ-MBC-HĐQT	18/09/2020	- Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu dự án cải tạo văn phòng MBCapital tại tầng 12, 21 Cát Linh, Hà Nội - Phê duyệt ký kết Hợp đồng thuê văn phòng với Công ty TNHH quản lý nợ và	100%

			khai thác tài sản	
10	129/NQ-MBC-HĐQT	30/10/2020	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm, Kế hoạch hoạt động quý 4 và định hướng hoạt động năm 2021 - Thông qua chiến lược kinh doanh 2020-2025, đề nghị làm việc thêm với tổ chức tư vấn để hoàn thiện trước khi báo cáo chính thức HĐQT MB - Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 52.1 Điều 52 Điều lệ Công ty quý 3 năm 2020	100%
11	153/NQ-MBC-HĐQT	25/12/2020	Phê duyệt sản phẩm giao dịch Ủy thác	100%
12	151/NQ-MBC-HĐQT	25/12/2020	Sửa đổi, bổ sung điều lệ của MB Capital theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc thay đổi trụ sở	100%
13	158/NQ-MBC-HĐQT	31/12/2020	Phê duyệt thanh lý xe cũ, đầu tư mua xe ô tô mới	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020)/Board of Supervisors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban Kiểm soát	20/04/2017	Tài chính kế toán, Đầu tư
2	Đỗ Thị Thanh Huyền	Thành viên	25/10/2012	Tài chính Kế toán
3	Phạm Thị Kim Ngân	Thành viên	04/12/2014	Đầu tư, QTKD

2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for</i>
---------	--	---	---	--	---

		<i>meetings attended</i>			<i>absence</i>
1	Nguyễn Minh Đức	4	100%	100%	
2	Đỗ Thị Thanh Huyền	4	100%	100%	
3	Phạm Thị Kim Ngân	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Thực hiện giám sát hoạt động tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT. Ngoài ra, Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty theo quy định. Ban Kiểm soát đã được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời. Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng đắn tình hình tài chính của Công ty.
- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong năm 2020, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và cử đại diện tham dự cuộc họp của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát được thông báo và cử tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT; được HĐQT cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định; được Ban điều hành cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu để Ban Kiểm soát thực hiện chức các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và quy định của pháp luật. Các ý kiến khuyến nghị của Ban Kiểm soát được ghi nhận và có lộ trình triển khai cụ thể đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

Không có.

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of</i>
------------	---	---	---	--

				<i>members of the Board of Management /</i>
1	Phan Phương Anh	21/03/1976	QTKD, Tài chính Ngân hàng, Quản lý tài sản	19/09/2006
2	Trương Thị Hương Trà	04/12/1975	QTKD, Quản lý tài sản	25/02/2016

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Đoàn Kim Dung	28/01/1975	Kế toán – Tài chính, Quản lý tài sản	19/09/2006

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Nguyễn Thị Ngọc		Chủ tịch HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	23/11/2015			Chủ tịch HĐQT
2	Phan Phương Anh		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		Số 3 Liễu Giai, HN	19/09/2006			Phó Chủ tịch HĐQT kiêm

									Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Thị Như Trang		Thành viên HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	23/11/2015			Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Minh Đức		Trưởng BKS		Số 3 Liễu Giai, HN	20/04/2017			Trưởng BKS
5	Đỗ Thị Thanh Huyền		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	25/10/2012			Thành viên BKS
6	Phạm Thị Kim Ngân		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	04/12/2014			Thành viên BKS
7	Trương Thị Hương Trà		Phó Tổng Giám đốc		Số 3 Liễu Giai, HN	25/02/2016			Phó Tổng Giám đốc
8	Đoàn Kim Dung		Giám đốc tài chính		Số 3 Liễu Giai, HN	19/09/2006			Giám đốc tài chính
9	Nguyễn Thị Thu Hiền		Người được ủy quyền CBTT		Số 3 Liễu Giai, HN	17/12/2014			Người được ủy quyền CBTT
10	Ngân hàng TMCP Quân đội		Công ty mẹ	0100283873 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/09/1994	18 Lê Văn Lương, Hà Nội	19/09/2006			Công ty mẹ
9	Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội (AMC)		Cùng là công ty con	0105281799 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/9/2002	Tầng G2, toà nhà B4 Kim Liên, Đống Đa, HN	19/09/2006			Cùng là công ty con
10	Công ty tài chính TNHH MB Shinsei		Cùng là công ty con	Giấy phép số 58/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày	TNR Tower Láng Hạ, 54A Nguyễn Chí Thanh, Láng Thượng,	21/9/2017			Cùng là công ty con

				21/9/2017	Đống Đa, Hà Nội				
11	Công ty CP Chứng khoán MB		Cùng là công ty con	Giấy phép số 116/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 9/12/2013	Tầng M-3-7, Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Hà Nội	09/12/2013			Cùng là công ty con
12	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Quân đội		Cùng là công ty con	43 GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp lần đầu ngày 8/10/2007	Tầng 15, tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội.	8/10/2007			Cùng là công ty con
13	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas Life		Cùng là công ty con	74/GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp ngày 21/07/2016	34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	21/07/2016			Cùng là công ty con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Chi tiết tại Phụ lục

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years*

(calculated at the time of reporting):

Chi tiết tại Phụ lục

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:*

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I	Nguyễn Thị Ngọc		Chủ tịch HĐQT	0	18 Lê Văn Lương, HN	20.000	0.06%	
1.1	Ngân hàng TMCP Quân đội			0100283873 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/09/1994	18 Lê Văn Lương, HN	29,390,000	90.77%	Thành viên HĐQT
1.2	Nguyễn Hữu Doanh					0	0%	Bố đẻ
1.3	Đỗ Thị Ngọc Bảo					0	0%	Mẹ đẻ

1.4	Nguyễn Hoàng Trung					0	0%	Con trai
1.5	Nguyễn Hoàng An					0	0%	Con trai
1.6	Nguyễn Hữu Bảo Khánh					0	0%	Em trai
1.7	Nguyễn Thị Thủy Vân					0	0%	Em dâu
2	Phan Phương Anh		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		Số 3 Liễu Giai, Hà Nội	30.000	0.09%	
2.1	Phan Duy Sơn					0	0%	Bố đẻ
2.2	Trần Thị Phương					0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Cao Thị Quỳnh Liên					0	0%	Vợ
2.4	Phan Anh Đức					0	0%	Con trai
2.5	Phan Anh Đắc					0	0%	Con trai
2.6	Cao Xuân Tư					0	0%	Bố vợ
2.7	Vũ Thị Thanh					0	0%	Mẹ vợ
2.8	Tổng Công ty Gas Petrolimex-CTCP					0	0%	TV HĐQT
3	Nguyễn Như Trang		Thành viên HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	5.000	0.02%	
3.1	Nguyễn Thị Loan					0	0%	Mẹ đẻ
3.2	Nguyễn Văn Nền					0	0%	Bố đẻ
3.3	Nguyễn Hoàng Nam					0	0%	Em ruột
3.4	Hoàng Quốc Việt					0	0%	Chồng
3.5	Hoàng Quế Nhi					0	0%	Con gái
4	Nguyễn Minh Đức		Trưởng BKS		18 Lê Văn Lương, HN	10.000	0.03%	
4.1	Phạm Đức Hiền					0	0%	Chồng
4.2	Nguyễn Hữu Thạch					0	0%	Bố đẻ
4.3	Nguyễn Thị Bằng					0	0%	Mẹ đẻ

4.4	Phạm Đức Việt Hải					0	0%	Con trai
4.5	Phạm Đức Minh Đạt					0	0%	Con trai
4.6	Nguyễn Thị Hoa Lê					0	0%	Chị ruột
4.7	Phạm Đắc Hoan					0	0%	Bố chồng
4.8	Nguyễn Thị Phương					0	0%	Mẹ chồng
4.9	Trần Quang Vinh					0	0%	Anh rể
5	Phạm Thị Kim Ngân		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	0	0%	
5.1	Hoàng Thanh Tuấn					0	0%	Chồng
5.2	Hoàng Hà Chi					0	0%	Con gái
5.3	Hoàng Hà An					0	0%	Con gái
5.4	Phạm Trường Thọ					0	0%	Bố đẻ
5.5	Bùi Thị Chính					0	0%	Mẹ đẻ
5.6	Phạm Ánh Ngân					0	0%	Em gái
5.7	Hoàng Kim Tiến					0	0%	Bố chồng
5.8	Phùng Thị Bích Huệ					0	0%	Mẹ chồng
5.9	Vi Hồng Giang					0	0%	Em dâu
6	Đỗ Thị Thanh Huyền		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	1.750	0.01%	
6.1	Đỗ Xuân Đức					0	0%	Bố đẻ
6.2	Hà Thị Thuận					0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Đỗ Thành Đạt					0	0%	Em ruột
6.4	Nguyễn Tuấn Anh					0	0%	Chồng
6.5	Nguyễn Đỗ Châu Anh					0	0%	Con gái
6.6	Nguyễn Đỗ Minh Anh					0	0%	Con gái
6.7	Trần Thị Xuân Mai					0	0%	Mẹ chồng

6.8	Trần Mai Trang					0	0%	Em dâu
7	Trương Thị Hương Trà		Phó Tổng Giám đốc		Số 3 Liễu Giai, Hà Nội	5.000	0.02%	
7.1	Bùi Ngọc Lân					0	0%	Chồng
7.2	Nguyễn Thị Kim Cúc					0	0%	Mẹ đẻ
7.3	Bùi Giang Nam					0	0%	Con trai
7.4	Bùi Quang Anh					0	0%	Con trai
7.5	Trương Vĩnh Minh					0	0%	Anh trai
7.6	Đinh Thị Mậu					0	0%	Mẹ chồng
8	Đoàn Kim Dung		GDTC kiêm KTT		Số 3 Liễu Giai, Hà Nội	45.000	0.14%	
8.1	Đoàn Văn Đàm					0	0%	Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Tuyền					0	0%	Mẹ đẻ
8.3	Đoàn Minh Quang					0	0%	Em trai
8.4	Đoàn Hồng Nhung					0	0%	Em gái
8.5	Nguyễn Thế Dũng					0	0%	Chồng
8.6	Nguyễn Chi Mai					0	0%	Con gái
8.7	Nguyễn Thế Hùng					0	0%	Con trai
8.8	Vũ Thị Nhụ					0	0%	Mẹ chồng
8.9	Nguyễn Mỹ Hoa					0	0%	Em dâu
8.10	Đào Minh Hiếu					0	0%	Em rể
8	Nguyễn Thị Thu Hiền		Người được UQ CBTT		Số 3 Liễu Giai, Hà Nội	0	0%	
8.1	Nguyễn Văn Du					0	0%	Bố đẻ
8.2	Phạm Thị Hào					0	0%	Mẹ đẻ
8.3	Phạm Hồng Miên					0	0%	Chồng
8.4	Phạm Minh Hằng					0	0%	Con gái

8.5	Phạm Gia Anh					0	0%	Con trai
8.6	Nguyễn Văn Dũng					0	0%	Em trai
8.7	Nguyễn Văn Hải					0	0%	Em trai
8.8	Phạm Văn Quynh					0	0%	Bố chồng
8.9	Phạm Thị Xuyên					0	0%	Mẹ chồng
8.10	Trần Thị Thúy Ninh					0	0%	Em dâu
8.11	Trần Minh Hiếu					0	0%	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues : Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THỊ NGỌC

PHỤ LỤC

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283873	MB Grand Tower, 63 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2020	Tại các cuộc họp định kỳ	Chi phí chuyển tiền 4998400 đ	
2	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283873	MB Grand Tower, 63 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2020	Tại các cuộc họp định kỳ	Lãi Tiền gửi 1,277,061,943	
3	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283873	MB Grand Tower, 63 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2010	Tại các cuộc họp định kỳ	Quản lý danh mục đầu tư ủy thác 4278511242 đ	
4	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283873	MB Grand Tower, 63 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	16/04/2020	49/NQ-MBC- HĐQT	Chuyển nhượng chứng khoán 45432200000	
5	Cty TNHH Q.lý nợ&khai thác TS NH	Thành viên MB Group	0105281799	Tầng G2, toà nhà B4 Kim Liên, đường Phạm ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận	01/01/2013	Tại các cuộc họp định kỳ	Chi phí thuê văn phòng Hà nội, Chi phí sử dụng Điện	

	TMCP Quân Đội			Đống Đa, thành phố Hà Nội.			- Nước - Vệ sinh 477127575	
6	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Số 3 Liễu Giai Ba Đình Hà Nội	Năm 2013	Tại các cuộc hợp định kỳ	Chi phí Phân phối chứng chỉ quỹ MBVF 25412	
7	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Số 3 Liễu Giai Ba Đình Hà Nội	Năm 2020	Tại các cuộc hợp định kỳ	Chi phí liên quan đến hoạt động mua bán Chứng khoán 78,738,513	
8	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Số 3 Liễu Giai Ba Đình Hà Nội	Năm 2020	Tại các cuộc hợp định kỳ	Lãi Tiền gửi 302288	
9	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Số 3 Liễu Giai Ba Đình Hà Nội	25/05/2012	Tại các cuộc hợp định kỳ	Tư vấn 56000000	
10	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Quân Đội	Thành viên MB Group	0102385623	Tầng 15, tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội	16/06/2020	Tại các cuộc hợp định kỳ	Chi phí Mua bảo hiểm oto 10,780,700.00	
11	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Quân Đội	Thành viên MB Group	0102385623	Tầng 15, tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội	Năm 2010	Tại các cuộc hợp định kỳ	Quản lý danh mục đầu tư ủy thác	
	CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ MB AGEAS	Thành viên MB Group	0107520795	Tầng 4 tòa nhà Vinaconex, Số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2019, 2020	Tại các cuộc hợp định kỳ	Quản lý danh mục đầu tư ủy thác	